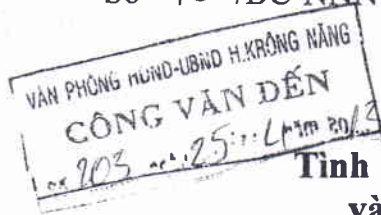


Số 45 /BC-NNNT

Krông Năng, ngày 24 tháng 04 năm 2013



BÁO CÁO

Tình hình nuôi trồng thủy sản Quý I năm 2013 và kế hoạch triển khai Quý II năm 2013

1. TÌNH HÌNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN QUÝ I NĂM 2013:

1.1 Tình hình chung:

Huyện Krông Năng là một huyện thuộc vùng núi Tây Nguyên có diện tích 614,79 km². Trong huyện có nguồn nước mặt khá phong phú. Moduyn dòng chảy trung bình nhiều năm trong huyện khoảng 23,3 l/s.m².

Huyện Krông Năng nằm trong vùng ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam thuộc hai tiểu vùng khí hậu là: Tiểu vùng Đông Ea Hleo nóng hơi ẩm và tiểu vùng núi thấp Chư Dzu nóng ẩm, mưa cực đại vào tháng 9 – 11, mang tính chất khí hậu cao nguyên nhiệt đới ẩm. Mỗi năm có hai mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến hết tháng 11, tập trung 80 – 90 % lượng mưa hàng năm, mùa khô từ tháng 12 đến hết tháng 4 năm sau, lượng mưa không đáng kể.

Đối các ao hồ nhỏ, tuy có diện tích không đáng kể nhưng đây lại là diện tích được nuôi thủy sản nhiều nhất. Hàng năm vào mùa mưa các hộ bắt đầu thả cá, chủ yếu là các đối tượng nuôi truyền thống như cá chép, cá điêu hồng, cá trắm cỏ, cá mè, cá rô phi đơn tính. Nguồn giống nhập từ các trung tâm giống trong tỉnh (chủ yếu là ở huyện Ea Kar, Krông Búk và Thành phố Buôn Ma Thuột), trên địa bàn huyện chưa có bất kỳ một cơ sở sản xuất giống thủy sản nào. Giá con giống thường từ 50.000 đến 80.000 đồng/kg tùy thuộc vào kích cỡ cá. Song cũng có năm thị trường khan hiếm, điều kiện vận chuyển khó khăn ... giá đến 100.000 đồng/kg. Trước khi thả cá công tác chuẩn bị ao ít được người nuôi quan tâm chú trọng, vì đa số các ao nhỏ đã qua một thời gian ít nhất là hai tháng không có nước (vì cuối mùa khô lượng nước trong ao đã được sử dụng hết để tưới cho cây cà phê). Một số ao nước tù, lượng nước trong ao chủ yếu do các mạch nước ngầm cung cấp thì còn sót lại một số đối tượng thủy sản như cá mè hoa, cá trắm cỏ được các hộ nuôi từ năm này sang năm khác và đây cũng là nguồn cá bố mẹ sinh đẻ tự nhiên trong ao. Tuy số lượng không nhiều nhưng đối với các hộ lượng cá này lại là loài khai thác chính để phục vụ nhu cầu cải thiện bữa ăn hàng ngày của gia đình. Vì thế,

việc chú trọng trong đầu tư con giống, hay chuẩn bị ao nuôi...ít được người nuôi quan tâm.

1.2 Tình hình nuôi trồng thủy sản quý 1 năm 2013:

Năm 2013, do điều kiện khô hạn kéo dài nên diện tích nuôi trồng thủy sản của huyện bị giảm do lượng nước quá ít không thể thả cá được. Hiện tại trong số 58 hồ đập tự nhiên thì có 45 công trình đã có hợp đồng thả cá còn lại 13 công trình do tổ thủy nông xã quản lý và không thả cá(**xem phụ lục kèm theo**).

Đối tượng tham gia thực hiện chăn nuôi thủy sản chủ yếu là các hộ gia đình chiếm 95% còn 5% còn lại là các tổ quản lý thủy nông xã và một số hợp tác xã Nông lâm nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh tổng hợp trên cơ sở thực hiện giao nhận khoán sử dụng mặt nước của các công trình thủy lợi và thực hiện chăn nuôi trên diện tích ao hồ của chủ hộ.

Hình thức nuôi chủ yếu là quảng canh cải tiến(chiếm khoảng 75,45 %) và bán thâm canh(chiếm khoảng 18,86 %); nuôi thâm canh cá rô phi chiếm 5,69%.

Đối tượng chủ yếu là các loại cá truyền thống (Mè, trôi, trắm, chép, cá rô phi). Mô hình các rô phi đơn tính và mô hình nuôi Cá lăng hoặc cá diêu hồng kết hợp với cá rô theo hình thức nuôi lồng trên các mặt nước ở các hồ đập thủy lợi.

Trong thời gian vừa qua công tác chuẩn bị hồ và sử lý nước, chuẩn bị ao thả giống chưa được bà con nông dân thực sự quan tâm nên có một số trường hợp ao nuôi bị ô nhiễm nguồn nước dẫn đến cá bị một số bệnh truyền nhiễm thông thường như bệnh đốm đỏ (Nhiễm khuẩn huyết do Aeromonas) tuy đã phát hiện và sử lý kịp thời nhưng vẫn gây ra một số thiệt hại nhất định.

Mặt khác giống cũng là một vấn đề bức xúc để có nguồn giống bà con nuôi trồng thủy sản trong huyện phải đi một quãng đường rất xa vừa hao phí tiền bạc và công sức đi lại trong khi đó giống được đưa đi một quãng đường xa thì bị giảm sức sống khá nhiều nên lúc thả xuống ao một số đã bị chết hoặc phát triển chậm.

2. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI QUÝ I NĂM 2013:

Để nghề nuôi trồng thủy sản trên địa bàn phát triển ổn định, đảm bảo việc duy trì và phục hồi môi trường nuôi bền vững cho các năm sau, khuyến khích người dân tham gia nuôi trồng thủy sản xem đây là ngành sản xuất chính nhằm phát triển kinh tế hộ, tăng thu nhập góp phần xóa đói giảm nghèo; Trong quý 2 năm 2013 cần triển khai một số công việc như sau:

- Khuyến cáo người dân thực hiện tốt quy trình nuôi trồng thủy sản theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi cục Thủy sản tỉnh Đắk Lắk.

- Thực hiện tốt các Mô hình nuôi cá thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia do cơ quan có thẩm quyền triển khai.

- Tăng cường công tác tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi cục Thủy sản tỉnh trong công tác quy hoạch, phát triển nuôi trồng thủy sản.

3. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Đề nuôi trồng thủy sản thực sự trở thành một ngành nghề góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện nhà cũng như đem lại nguồn thu nhập cho bà con nông dân, đề nghị các cấp các ngành cần quan tâm nhiều hơn nữa đến nuôi trồng thủy sản đặc biệt trong thời gian tới cần xây dựng có một trung tâm giống thủy sản tại huyện nhà để kịp thời đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về giống của bà con nuôi trồng thủy sản trong huyện.

Trong khi trình độ thâm canh trong ngành nuôi trồng thủy sản của huyện nhà ngày càng cao mà trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý nhà nước thì còn hạn chế vì vậy để công tác quản lý nhà nước về nuôi trồng thủy sản của cán bộ cấp huyện cũng như cấp xã được cải thiện kịp thời đáp ứng nhu cầu để phát triển đề nghị các cấp, các ngành tạo điều kiện đào tạo, tập huấn cho số cán bộ trên để họ có đủ trình độ, năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện Krông Năng quý 2 năm 2013, phương hướng nhiệm vụ quý 2 năm 2013.

Nơi nhận:

- TT huyện ủy, HĐND huyện;
- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Chi cục Thủy sản tỉnh;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu.



Lê Rồ

PHỤ LỤC I: THỰC TRẠNG CỦA CÁC HỒ ĐẬP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2012

STT	Thuộc xã(TT)/	Thực trạng sử dụng
	Tổ Hợp tác dùng nước/	
	Tên công trình	
	Tổng	
I	Xã Tam Giang	
	Tổ thủy nông	
1	Thủy lợi Ea Tìl	Có nuôi trồng thủy sản
2	Thủy lợi Ea Dăh	Có nuôi trồng thủy sản
3	Thủy lợi Ea Mlung	Có nuôi trồng thủy sản
4	Thủy lợi Tam Giang 1	Có nuôi trồng thủy sản
5	Hồ Ea Dah	Không nuôi trồng thủy sản
II	Xã Ea tân	
	Tổ thủy nông cơ sở	
1	Thủy lợi Ea Chăm	Có nuôi trồng thủy sản
2	Thủy lợi Ea Chiêu	Có nuôi trồng thủy sản
3	Thủy lợi số 5	Có nuôi trồng thủy sản
4	Thủy lợi Cư Drông	Có nuôi trồng thủy sản
	HTX NN TM DV Bình Minh	
5	Thủy lợi Ea Đinh	Có nuôi trồng thủy sản
III	Xã Phú Xuân	
	Tổ thủy nông cơ sở	
1	Hồ C6	Có nuôi trồng thủy sản
2	Hồ Trứng Tre	Không nuôi trồng thủy sản
3	Hồ Buôn Thu	Có nuôi trồng thủy sản
4	Hồ ủy ban	Có nuôi trồng thủy sản
5	Hồ Buôn Cú	Có nuôi trồng thủy sản
6	Hồ Bầu Sen	Không nuôi trồng thủy sản
7	Thủy lợi Ea Kmiên 2	Có nuôi trồng thủy sản
8	Thủy lợi Ea Bru 2	Có nuôi trồng thủy sản
IV	Xã Đliê Ya	
	Tổ thủy nông cơ sở	
1	Đập Ea Pan	Có nuôi trồng thủy sản
2	Đập Ea Ruế	Có nuôi trồng thủy sản
3	Đập Sinh Kè	Có nuôi trồng thủy sản
4	Đập Ea Kné	Có nuôi trồng thủy sản
5	Thủy lợi Ea Kút	Có nuôi trồng thủy sản
6	Đập Ea Toa	Có nuôi trồng thủy sản
V	Xã Ea Hồ	
	HTX nông, công nghiệp	
	KD tổng hợp Ea Hồ	
1	Hồ Ea Quanh	Có nuôi trồng thủy sản
2	Hồ Buôn Giêr	Có nuôi trồng thủy sản
3	Hồ Ea Drông	Có nuôi trồng thủy sản
4	Hồ Ea Mút	Không nuôi trồng thủy sản

VI	Xã Ea Púk	
	Tổ thủy nông	
1	Đập Ea Buíh	Có nuôi trồng thủy sản
2	Đập Ea Drin	Có nuôi trồng thủy sản
3	Đập Cây Đa	Có nuôi trồng thủy sản
VII	Xã Phú Lộc	
	Tổ quản lý thủy nông	
1	Hồ Thanh Niên	Có nuôi trồng thủy sản
2	Hồ 86	Có nuôi trồng thủy sản
3	Hồ Lộc Yên	Có nuôi trồng thủy sản
4	Hồ Lộc Xuân	Có nuôi trồng thủy sản
VIII	Xã Ea Tam	
	Tổ quản lý thủy nông	
1	Hồ Ea Drin 1	Có nuôi trồng thủy sản
2	Đập Ea Tam	Có nuôi trồng thủy sản
3	Thủy lợi Tam Lập	Có nuôi trồng thủy sản
4	Thủy lợi Buôn Tráp	Có nuôi trồng thủy sản
5	Thủy lợi Tam Điền	Có nuôi trồng thủy sản
6	Thủy lợi Tam Lực	Không nuôi trồng thủy sản
IX	Xã Cư Klông	
	Tổ thủy nông cơ sở	
1	Thủy lợi Ea Pir hạ	Không nuôi trồng thủy sản
2	Hồ chứa Tam Thuận	Có nuôi trồng thủy sản
3	Thủy lợi Tam Khánh	Có nuôi trồng thủy sản
4	Thủy lợi Ea Ngao	Không nuôi trồng thủy sản
X	Xã Ea Dăh	
	Tổ quản lý thủy nông cơ sở	
1	Hồ chứa Ea Tók	Có nuôi trồng thủy sản
2	Hồ chứa Giang Xuân	Có nuôi trồng thủy sản
3	Thủy lợi Giang Châu	Không nuôi trồng thủy sản
4	Thủy lợi Xuân Lạng 2	Không nuôi trồng thủy sản
5	Thủy lợi Giang Thanh	Không nuôi trồng thủy sản
6	Thủy lợi Giang Hà	Không nuôi trồng thủy sản
XI	Xã Ea Tóh	
	Tổ quản lý thủy nông	
1	Hồ Ea Tóh thượng	Có nuôi trồng thủy sản
2	Hồ Ea Tóh hạ	Có nuôi trồng thủy sản
XII	Thị trấn Krông Năng	
	Tổ thủy nông	
1	Hồ Thanh Niên	Có nuôi trồng thủy sản
2	Hồ Sen	Không nuôi trồng thủy sản
3	Đập Ea Kmâm 1	Không nuôi trồng thủy sản
4	Đập Đà Lạt	Có nuôi trồng thủy sản
5	Đập Đông Hồ	Có nuôi trồng thủy sản